

CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG CỦA ĐẢNG BỘ HÀ NỘI TRONG QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ NHỮNG NGÀY ĐẦU KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

PGS, TS PHẠM XUÂN HÀNG *

ThS PHẠM KIM THANH **

Trong hồi ký *Chiến đấu trong vòng vây*, kể về cuộc chiến đấu của quân dân Thủ đô trong những ngày đầu chống thực dân Pháp xâm lược, Đại tướng Võ Nguyên Giáp viết: "Trong các cuộc chiến tranh cách mạng, chưa có trường hợp một lực lượng vũ trang yếu kém đương đầu thắng lợi với một đội quân chính quy tại phố"¹. Từ những đặc điểm địch, ta trên cả nước và ở Thủ đô, Bộ tổng chỉ huy quyết định: "Chiến khu Hà Nội không thể bị rơi vào thế bất ngờ, nếu địch đánh trước, ta có thể quật lại ngay. Trận đánh ở Thủ đô nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà phải tiêu biểu cho tinh thần kháng chiến của cả nước. Hà Nội cần giam chân quân địch ít nhất là một tháng, tạo điều kiện cho cả nước chuyển sang chiến tranh"².

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đảng và Bộ tổng chỉ huy, Đảng bộ và quân dân Thủ đô đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng tin cậy, giao phó trọng trách, chiến đấu giam chân địch 2 tháng, làm thất bại kế hoạch "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp.

Thắng lợi của quân dân Thủ đô trên chiến trường Hà Nội đã chứng tỏ đường lối *Toàn dân kháng*

chiến, toàn diện kháng chiến do Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra là hoàn toàn đúng đắn, phát huy được sức mạnh đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân dưới ngọn cờ cứu nước, giữ vững nền độc lập dân tộc vừa mới giành được. Đồng thời, thắng lợi đó cũng chứng tỏ sự lớn mạnh và trưởng thành vượt bậc của Đảng bộ Hà Nội, từ Cách mạng tháng Tám đến những ngày đầu chống thực dân Pháp xâm lược. Chỉ trong một thời gian ngắn, hơn 1 năm (19-8-1945 — 17-2-1947), Đảng bộ đã xây dựng và tổ chức được một đội ngũ những chiến sĩ cộng sản với hơn 500 đảng viên, nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu, chiến đấu hy sinh quên mình vì nhân dân, vì sự nghiệp cách mạng. Thực hiện sáng tạo chủ trương của Trung ương Đảng, Đảng bộ đã làm tròn nhiệm vụ tổ chức và lãnh đạo quân dân Thủ đô chiến đấu liên tục 60 ngày đêm, chống thực dân Pháp xâm lược.

1. Coi trọng công tác chính trị tư tưởng của Đảng, dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, nêu cao và giữ vững ngọn cờ độc lập dân tộc

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng bộ và nhân dân Thủ đô đã phải tiến hành ngay cuộc đấu tranh quyết liệt chống thù trong giặc ngoài, giữ vững chính quyền, bảo vệ các cơ quan đầu não

*, ** Thành ủy Hà Nội

của Đảng, Chính phủ. Nhận thức rõ tầm quan trọng của Hà Nội với cả nước, Đảng bộ Hà Nội không ngừng tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên và quần chúng ở các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh. Các lớp huấn luyện ngắn ngày thường xuyên được mở cho đảng viên trẻ, quần chúng cảm tình Đảng và cán bộ đoàn thể. Giảng viên là Xứ uỷ viên như các đồng chí Trần Huy Liệu, Nguyễn Văn Trân và các Thành uỷ viên... trực tiếp truyền đạt, huấn luyện với những nội dung cơ bản: Cộng sản sơ giải, Cương lĩnh, Điều lệ của Đảng; năm bước công tác của đoàn thể cứu quốc: điều tra, tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện, đấu tranh. Báo *Sự thật* (cơ quan ngôn luận của Đảng) và báo *Cứu quốc* (cơ quan ngôn luận của Tổng bộ Việt Minh) là công cụ tuyên truyền sắc bén của Đảng trên mặt trận tư tưởng, kịp thời định hướng cho cán bộ, đảng viên lập trường kiên định, vững vàng trước những luận điệu phản dân hại nước của bọn phản động, tay sai, đi ngược lại lợi ích của dân tộc. Sau khi giành được chính quyền, đảng viên mới có điều kiện được học tập cơ bản "lý luận về chủ nghĩa cộng sản", đọc và tìm hiểu một số sách "kinh điển" của chủ nghĩa Mác-Lênin như *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản* (1848), sách giới thiệu về Lênin và Cách mạng tháng Mười Nga; được đọc báo Đảng xuất bản công khai, phát hành rộng xuống các chi bộ ở nội, ngoại thành. Trong những thời điểm quan trọng như: chuẩn bị bầu cử Quốc hội khoá I (6-1-1946) hay khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký với Pháp Hiệp định sơ bộ (6-3-1946), đồng chí Trần Huy Liệu - đại diện Tổng bộ Việt Minh nói chuyện và giải thích cho cán bộ, đảng viên Hà Nội hiểu rõ chủ trương, sách lược của Đảng để từ đó tuyên truyền cho quần chúng, giữ vững khối đoàn kết toàn dân.

Được giáo dục và rèn luyện trong thời kỳ đầy thử thách, gian nan của cách mạng, cán bộ đảng viên của Đảng bộ ngày càng thêm vững vàng trong tư tưởng,

nhận thức và hành động. Mỗi đảng viên đều nêu cao đạo đức người cộng sản chân chính "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", gắn bó máu thịt với nhân dân. Một đặc điểm riêng hết sức quan trọng của Đảng bộ thời kỳ này là đa số đảng viên ở nội, ngoại thành có trình độ học vấn khá cao, lại từng được rèn luyện trong bão táp của Cách mạng tháng Tám, nên bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ chính quyền, các chiến sĩ cộng sản "vừa hồng, vừa chuyên" có năng lực và học thức, vừa tràn đầy nhiệt huyết cách mạng của tuổi thanh xuân, đã vươn lên đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn cách mạng, xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân, làm tròn vai trò tiên phong trong cuộc đấu tranh quyết liệt để bảo vệ thành quả cách mạng. Đó chính là nền tảng để khi chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến, đảng viên sớm thấm nhuần tư tưởng của Đảng trong đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ để tổ chức quần chúng thực hiện những nhiệm vụ quan trọng cần kíp chỉ trong khoảng thời gian rất ngắn (hơn 1 tháng) như: Di chuyển máy móc; tản cư; trừ Việt gian; bố trí lại lực lượng vũ trang; chuẩn bị các mặt công tác hậu cần, giao thông liên lạc, vận chuyển vũ khí cho mặt trận, đào hào, đắp ụ lập chiến lũy,...

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền mà đảng viên, quần chúng thấu suốt tư tưởng, chung một ý chí để hoạt động. Đến giữa tháng 12-1946, cả thành phố Hà Nội đã thành trận địa của chiến tranh nhân dân. Quân dân Thủ đô tự tin, chủ động bước vào cuộc kháng chiến, tin tưởng vào đường lối của Đảng, vào thắng lợi cuối cùng của dân tộc.

Sáu mươi ngày đêm chiến đấu trong vòng vây của kẻ thù, công tác chính trị, tư tưởng vẫn được duy trì thường xuyên trong các Liên khu uỷ và các chi bộ, từ Khu XI xuống các liên khu phố đều có Ban tuyên truyền, thông tin kịp thời tin tức của Mặt trận Hà Nội và 3 Liên khu. Các báo *Thủ đô* (của Ủy ban hành chính kháng chiến Khu XI), *Chiến thắng*, *Cờ chiến thắng*, *Cảm tử* (của Liên khu I), *Tin tức* (của Liên

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LỊCH ĐẢNG

khu II) là công cụ tuyên truyền sắc bén, kịp thời của Đảng bộ cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, đồng viên tinh thần, thống nhất ý chí trong máu lửa đầy gian khổ, hy sinh. Lễ quyết tử được tổ chức trang trọng ở Liên khu II và III trước ngày 19-12-1946, ở Liên khu I ngày 14-1-1947, là hình thức tổ chức tuyên truyền cao nhất và cũng là duy nhất, thể hiện tinh thần xả thân vì độc lập, tự do cho Tổ quốc của các chiến sĩ Thủ đô anh hùng.

2. Đặc biệt chú trọng tạo mọi điều kiện cho cán bộ phát huy năng lực và trình độ trên các lĩnh vực công tác trong công cuộc "kháng chiến, kiến quốc"

Sau Hội nghị quân sự toàn quốc (19-10-1946), cả nước gấp rút chuẩn bị kháng chiến. Ở Hà Nội, công tác bố trí lại cán bộ, kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền từ Khu XI xuống các cấp cơ sở được thực hiện ngay trong tháng 11-1946. Để thống nhất sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng và chính quyền về một mối trong hoàn cảnh thời chiến, Khu XI và 3 liên khu, 17 khu phố nội thành, 5 khu ngoại thành đều theo mô hình chung: Bí thư Đảng uỷ kiêm Chủ tịch Uỷ ban bảo vệ (sau 19-12-1946 đổi thành Uỷ ban hành chính kháng chiến). Các đồng chí Khu uỷ Khu XI, liên khu uỷ của 3 liên khu phố I, II, III, Đảng uỷ viên của 5 khu ngoại thành kiêm nhiệm phụ trách các đoàn thể cứu quốc địa phương mình. Các Ban chuyên trách tham mưu cho các cấp uỷ và Uỷ ban hành chính kháng chiến từ Khu XI xuống các khu nội, ngoại thành gồm: Ban tác chiến, Ban tuyên truyền, Ban phá hoại, Ban cứu thương, Ban hậu cần, Ban thông tin liên lạc (chỉ riêng Liên khu I, đồng chí Bí thư Liên khu uỷ không kiêm nhiệm Chủ tịch Uỷ ban hành chính kháng chiến). Đặc biệt, 3 liên khu nội thành được tăng cường các đồng chí Khu uỷ Khu XI. Cán bộ chỉ huy Vệ quốc đoàn, tự vệ chiến đấu Hoàng Diệu được bố trí xuống các khu phố để hướng dẫn và phối hợp chặt chẽ với Đảng uỷ Uỷ ban hành chính kháng chiến - tự vệ thành trong việc bố trí lực lượng tác chiến, đào hào, đắp ụ, làm

công sự phòng ngự...

Đồng chí Trần Quốc Hoàn tiếp tục được cử làm phái viên Trung ương phụ trách Mặt trận Hà Nội.

Do cách bố trí và sử dụng cán bộ chặt chẽ, tinh gọn, thống nhất từ trên xuống dưới cơ sở mà Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo và phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn quân và dân Thủ đô trong cuộc chiến đấu không cân sức và chiến thắng kẻ thù được trang bị vũ khí hiện đại với những sư đoàn tinh nhuệ.

3. Luôn luôn coi trọng việc kiện toàn, củng cố hệ thống chính quyền và tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời được thành lập từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố. Ở Hà Nội, ngày 30-8-1945, Ủy ban hành chính thành phố do bác sĩ Trần Duy Hưng làm Chủ tịch, đồng chí Khuất Duy Tiến làm Phó chủ tịch; theo đó, Ủy ban nhân dân cũng được tổ chức ở 47 khu phố nội thành và 118 làng xã ngoại thành. Sau cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên thắng lợi, tháng 6-1946, nhân dân nội ngoại thành nô nức bầu cử Ủy ban hành chính của 17 khu nội thành và 5 khu ngoại thành (theo địa dư hành chính mới). Ủy ban hành chính mỗi khu nội thành trực thuộc Ủy ban hành chính thành phố; Ủy ban hành chính mỗi khu ngoại thành trực thuộc Ủy ban hành chính ngoại thành. Chủ tịch Ủy ban hành chính thành phố và Chủ tịch Ủy ban hành chính ngoại thành có quyền hạn ngang nhau và được toàn quyền giải quyết mọi việc trong phạm vi quản lý. Tháng 10-1946, nhân dân bầu cử Hội đồng nhân dân các khu và Hội đồng nhân dân thành phố, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của hệ thống chính quyền sau 1 năm xây dựng và bảo vệ chính quyền trong hoàn cảnh vô cùng gian nguy, thù trong giặc ngoài.

Song song với tổ chức chính quyền, tổ chức các đoàn thể chính trị - xã hội cũng được Đảng bộ chỉ đạo

thành lập và hoạt động có hiệu quả ở cả nội, ngoại thành (Công đoàn, Thanh niên, Phụ nữ, Thiếu nhi, Ban cứu đói, Ban vận động Mùa đông binh sĩ, Ban tăng hộ kháng chiến Nam Bộ...). Để lãnh đạo toàn diện và tạo điều kiện cho các tổ chức này hoạt động, ngay trong phiên họp đầu tiên của Thành uỷ (cuối tháng 8-1945), các thành uỷ viên đã được phân công phụ trách công tác vận động quần chúng ở các ngành, đoàn thể; mỗi đoàn thể đều có bí thư đảng đoàn. Trong buổi ban đầu với bao khó khăn, bỡ ngỡ, vừa học vừa làm để quản lý và tổ chức xây dựng nền kinh tế, văn hoá - xã hội mới, chính quyền thành phố đã hoàn thành xuất sắc vai trò của chính quyền dân chủ nhân dân, do dân, vì dân. Chính quyền cách mạng được giữ vững ở Thủ đô của đất nước, nền kinh tế nhiều thành phần bước đầu được thực hiện; nền văn hoá mới: dân tộc - khoa học - đại chúng, được tạo điều kiện phát triển; xã hội mới coi trọng pháp luật và dân chủ, tự do tôn giáo và tín ngưỡng, xây dựng nếp sống văn hoá mới. Đó là những thành quả to lớn của chính quyền và nhân dân Thủ đô đã thực hiện được trong công cuộc kháng chiến kiến quốc.

4. Môi tổ chức cơ sở Đảng xứng đáng với vai trò hạt nhân lãnh đạo

Sau ngày 19-8-1945, chính quyền thành phố được tổ chức và hoạt động công khai, nhưng tổ chức Đảng không ra công khai. Thành uỷ lấy danh nghĩa Thành bộ Việt Minh (sau đó là Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác) để hoạt động.

Từ tháng 8-1945 đến tháng 5-1946, chi bộ ở các khu phố nội thành và các làng xã ngoại thành đều là chi bộ ghép vì có ít đảng viên; ngoài ra các đoàn thể quần chúng các nhà máy, công sở cũng có chi bộ (cứ đủ 3 đảng viên thì được tổ chức thành chi bộ). Chi bộ của các cơ quan Trung ương và Xứ uỷ, của Vệ quốc đoàn, Sở công an Bắc Bộ do Trung ương phụ trách.

Từ tháng 5-1946, thành phố chia lại địa giới hành chính cũ, tổ chức 47 khu phố nội thành và 5 khu ngoại

thành; sau đó, tháng 11-1946 thành lập các Liên khu uỷ của liên khu phố I, II, III thì chi bộ của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn về sinh hoạt theo các Liên khu uỷ. Lúc này, tổng số đảng viên toàn Đảng bộ là 400 đảng viên; do đó, 17 khu phố nội thành và 5 khu ngoại thành đều có chi bộ. Trong chiến đấu, nhiều đồng chí được kết nạp ngay sau trận đánh. Đến 17-2-1947, toàn Đảng bộ có 511 đảng viên.

Mặc dù số lượng đảng viên còn ít ỏi, nhưng mỗi đảng viên đều nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu, mỗi chi bộ đã thật sự là hạt nhân tổ chức, lãnh đạo, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân trong cuộc đấu tranh với kẻ thù để giữ vững chế độ dân chủ nhân dân, bảo vệ Đảng và Chính phủ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao. Năng lực tổ chức và sức mạnh chiến đấu của mỗi chi bộ Đảng bắt nguồn từ tri thức khoa học và cách mạng, từ tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng phục vụ sự nghiệp cách mạng, làm công bộc của nhân dân theo gương sáng của Chủ tịch Hồ Chí Minh "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư",... đặt lợi ích của giai cấp, dân tộc lên trên hết, đoàn kết, xiết chặt đội ngũ, không ngừng rèn luyện, nâng cao ý chí, kỷ luật của người đảng viên trước mọi hy sinh gian khổ. Sức chiến đấu của chi bộ Đảng chính là sự thống nhất ý chí và hành động của đảng viên trong chi bộ vì mục tiêu độc lập tự do cho dân tộc, vì tương lai tươi sáng của đất nước.

Hơn sáu mươi năm qua, tầm vóc lớn lao và ý nghĩa sâu sắc của sự kiện lịch sử vĩ đại này đang soi rọi vào công cuộc đổi mới. Hôm nay, chúng ta càng thấm thía những bài học vô giá mà lịch sử để lại để tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ, hoàn thành sứ mệnh mà Tổ quốc và nhân dân giao phó, xây dựng Thủ đô Hà Nội giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

1, 2. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Chiến đấu trong vòng vây*, NXB QĐND - NXB Thanh Niên, H, 1995, tr. 30, 37.